

**HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ LIÊN BANG NGA
VỀ VIỆC CÔNG NHẬN VÀ VỀ SỰ TƯƠNG ĐƯƠNG
CỦA CÁC VĂN BẰNG VỀ GIÁO DỤC VÀ HỌC VỊ KHOA HỌC**

Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga, dưới đây được gọi là “hai Bên”;

Căn cứ Nghị định thư giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về việc kiểm tra cơ sở pháp lý và hiệu lực của các thỏa thuận hợp tác song phương giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga ký ngày 01 tháng 3 năm 2001 tại Hà Nội;

Dựa vào các điều khoản của Công ước về việc công nhận tương đương lẫn nhau văn bằng tốt nghiệp các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp và cơ sở giáo dục đại học, cũng như các văn bằng chứng nhận học vị khoa học và học hàm ký ngày 07 tháng 6 năm 1972;

Với mục đích thiết lập chuẩn mực về việc công nhận lẫn nhau các văn bằng giáo dục và học vị khoa học,

đã thoả thuận như sau:

Điều 1

Hiệp định này được áp dụng đối với các văn bằng chuẩn quốc gia về giáo dục và học vị khoa học cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại Liên bang Nga.

Điều 2

1. Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, Bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp, Bằng tốt nghiệp trung cấp nghề cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (tổn phần) (“аттестат о среднем (полном) общем образовании”), Bằng tốt nghiệp giáo dục sơ cấp nghề (“диплом о начальном профессиональном образовании”) (cùng với việc có học văn trung học phổ thông (tổn phần))

và Bằng tốt nghiệp giáo dục trung cấp nghề (“диплом о среднем профессиональном образовании”) cấp tại Liên bang Nga được công nhận để cho phép người sở hữu văn bằng dự tuyển vào các cơ sở giáo dục đại học tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và vào các cơ sở giáo dục trung cấp nghề, các cơ sở giáo dục đại học tại Liên bang Nga.

2. Giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học phổ thông tạm thời cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cho phép người sở hữu loại văn bằng này dự tuyển vào các cơ sở giáo dục trung cấp nghề và các cơ sở giáo dục đại học tại Liên bang Nga trong vòng 01 năm kể từ ngày cấp, với điều kiện sau thời hạn đó phải cung cấp Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông.

Điều 3

Bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp, Bằng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp, Bằng tốt nghiệp trung cấp nghề, Bằng tốt nghiệp cao đẳng, Bằng tốt nghiệp cao đẳng nghề cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bằng tốt nghiệp giáo dục trung cấp nghề cấp tại Liên bang Nga được công nhận và cho phép người sở hữu văn bằng vào học chương trình đại học rút gọn phù hợp với chuyên môn ở cả hai quốc gia.

Điều 4

Giấy chứng nhận hoàn thành một thời gian nhất định chương trình giáo dục đại học và Giấy chứng chỉ đại học đại cương cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Giấy chứng nhận (“академическая справка”) và Bằng giáo dục đại học chưa hoàn chỉnh (“диплом о неполном высшем образовании”) cấp tại Liên bang Nga được công nhận và cho phép người sở hữu văn bằng tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục đại học tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại Liên bang Nga có tính đến trình độ đào tạo đã có ghi trong các văn bằng này.

Điều 5

Bằng tốt nghiệp đại học danh hiệu cử nhân cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi đã hoàn thành chương trình đại học không dưới 4 năm và Bằng cử nhân (“диплом бакалавра”) cấp tại Liên bang Nga được công nhận tương đương và cho phép người sở hữu văn bằng này tiếp tục học tập và hành nghề ở cả hai quốc gia.

Điều 6

Bằng tốt nghiệp đại học danh hiệu kỹ sư, bác sĩ, dược sĩ hay kiến trúc sư cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi đã hoàn thành

chương trình đại học không dưới 5 năm cho phép người sở hữu văn bằng được vào học chương trình nghiên cứu sinh (аспирантура) tại Liên bang Nga.

Điều 7

Bằng thạc sĩ cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bằng chuyên gia (“диплом специалиста”) và Bằng thạc sĩ (“диплом магистра”) cấp tại Liên bang Nga được công nhận tương đương để tiếp tục học tập, trong đó có việc học chương trình tiến sĩ tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và chương trình nghiên cứu sinh (аспирантура) tại Liên bang Nga, và được hành nghề phù hợp với học vị và trình độ chuyên môn ghi trong các văn bằng này ở cả hai quốc gia.

Điều 8

Giấy chứng nhận (“удостоверения”) đã qua khóa thực tập chuyên khoa (интернатура) và học tập chuyên khoa (ординатура) về chuyên khoa ngành y và/hoặc được cấp tại Liên bang Nga được công nhận tương đương với Giấy chứng nhận đã qua khoá đào tạo sau đại học ngành y, được cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 9

Bằng tiến sĩ (“диплом кандидата наук”) cấp tại Liên bang Nga được công nhận tương đương với Bằng tiến sĩ cấp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Bằng tiến sĩ khoa học (“диплом доктора наук”) cấp tại Liên bang Nga được công nhận tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và cho phép người sở hữu văn bằng này được làm người hướng dẫn khoa học độc lập cho nghiên cứu sinh trình độ tiến sĩ.

Điều 10

Việc công nhận và sự tương đương của các văn bằng về giáo dục và học vị khoa học nêu trong Hiệp định này không miễn cho người sở hữu văn bằng trách nhiệm thực hiện những yêu cầu khác khi dự tuyển vào các cơ sở giáo dục hoặc thực hiện các hoạt động nghề nghiệp theo quy định pháp luật của Bên nhận.

Điều 11

Để thực thi Hiệp định này, trong vòng 2 tháng sau khi ký Hiệp định, hai Bên thay mặt các cơ quan quản lý nhà nước liên quan trong lĩnh vực giáo dục,

có trách nhiệm cung cấp cho nhau tất cả các mẫu văn bằng chuẩn quốc gia về giáo dục và học vị khoa học được cấp tại hai nước.

Điều 12

Hai Bên thay mặt các cơ quan quản lý nhà nước liên quan trong lĩnh vực giáo dục sẽ trao đổi và thống nhất với nhau các vấn đề để thực hiện. Hiệp định này và thông báo cho nhau qua đường ngoại giao về những thay đổi trong hệ thống giáo dục, những thay đổi về tiêu chí đánh giá các cơ sở giáo dục của nước mình và tên gọi của các văn bằng giáo dục và học vị khoa học; cũng như xác định khả năng chứng nhận và công nhận sự tương đương của các văn bằng về giáo dục và học vị khoa học không nằm trong Hiệp định này, bao gồm cả các văn bằng về giáo dục và học vị khoa học thuộc lĩnh vực y học cổ truyền.

Điều 13

Với sự nhất trí của hai Bên, Hiệp định này có thể được bổ sung, sửa đổi bằng một văn bản riêng biệt.

Mọi vướng mắc giữa hai Bên này sinh trong quá trình thực hiện Hiệp định này được giải quyết thông qua trao đổi và đàm phán giữa hai Bên.

Điều 14

Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị vô thời hạn.

Một Bên có thể chấm dứt Hiệp định bằng cách gửi văn bản thông báo cho Bên kia qua đường ngoại giao. Hiệp định chấm dứt hiệu lực sau sáu tháng kể từ ngày Bên kia nhận được thông báo này.

Trong trường hợp Hiệp định này chấm dứt hiệu lực, các điều khoản của Hiệp định này tiếp tục được áp dụng đối với những văn bằng được cấp trước khi Hiệp định này chấm dứt hiệu lực, cũng như đối với các văn bằng về giáo dục và học vị khoa học của những người đang học tập tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga trước khi Hiệp định này hết hiệu lực. Các văn bằng về giáo dục và học vị khoa học cấp cho những người này được công nhận phù hợp với các điều khoản của Hiệp định này.

Điều 15

Kể từ ngày ký Hiệp định này, Hiệp định giữa Chính phủ Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết và Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ

nghĩa Việt Nam về tương đương các văn bằng giáo dục, học vị khoa học và học hàm đã được cấp và công nhận tại Liên bang Xô Viết và nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký ngày 10 tháng 02 năm 1978 tại thành phố Mát-xcơ-va sẽ chấm dứt hiệu lực, việc chấm dứt hiệu lực của Hiệp định đó không thay đổi các quyết định về sự tương đương đã được chấp nhận trước đây phù hợp với các điều khoản của Hiệp định đó.

Làm tại thành phố Mát-xcơ-va ngày **15** tháng 3 năm 2010 thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt và tiếng Nga, hai bản có giá trị như nhau.

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM**

Nguyễn Văn Nhàn

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
LIÊN BANG NGA**

Y

СОГЛАШЕНИЕ
между
Правительством Социалистической Республики Вьетнам
и
Правительством Российской Федерации
о признании и эквивалентности
документов об образовании и ученых степенях

Правительство Социалистической Республики Вьетнам и
Правительство Российской Федерации, именуемые в дальнейшем
Сторонами,

принимая во внимание положения Протокола между
Правительством Социалистической Республики Вьетнам и
Правительством Российской Федерации об инвентаризации договорно-
правовой базы и действии двусторонних договоров в отношениях между
Социалистической Республикой Вьетнам и Российской Федерацией,
подписанного в г. Ханое 1 марта 2001 г., положения Конвенции о
взаимном признании эквивалентности документов об окончании
средних, средних специальных и высших учебных заведений, а также
документов о присвоении ученых степеней и званий от 7 июня 1972 г.,

с целью установления норм взаимного признания документов об
образовании и об ученых степенях,

согласились о следующем:

Статья 1

Настоящее Соглашение распространяется на документы
государственного образца об образовании и ученых степенях,
выдаваемые в Социалистической Республике Вьетнам и Российской
Федерации.

В.И

УФ

Статья 2

1. Документы Bằng Tốt Nghiệp Trung Học Phổ Thông, Bằng Tốt Nghiệp Trung Cấp Chuyên Nghiệp, Bằng Tốt Nghiệp Trung Cấp Nghề, выдаваемые в Социалистической Республике Вьетнам, и аттестат о среднем (полном) общем образовании, диплом о начальном профессиональном образовании (при наличии среднего (полного) общего образования) и диплом о среднем профессиональном образовании, выдаваемые в Российской Федерации, признаются в качестве документов, дающих право их обладателям поступать в образовательные учреждения среднего профессионального образования и высшие учебные заведения в Российской Федерации и в высшие учебные заведения в Социалистической Республике Вьетнам.

2. Документ Giấy Chứng Nhận Tốt Nghiệp Trung Học Phổ Thông Tạm Thời, выдаваемый в Социалистической Республике Вьетнам, дает право поступать в образовательные учреждения среднего профессионального образования и высшие учебные заведения в Российской Федерации в течение одного года после его выдачи, с условием последующего предоставления в этот период документа Bằng Tốt Nghiệp Trung Học Phổ Thông.

Статья 3

Документы Bằng Tốt Nghiệp Trung Cấp Chuyên Nghiệp, Bằng Tốt Nghiệp Trung Học Chuyên Nghiệp, Bằng Tốt Nghiệp Trung Cấp Nghề, Bằng Tốt Nghiệp Cao Đẳng, Bằng Tốt Nghiệp Cao Đẳng Nghề, выдаваемые в Социалистической Республике Вьетнам, и диплом о среднем профессиональном образовании, выдаваемый в Российской Федерации, признаются и дают право их обладателям поступать на обучение по сокращенным образовательным программам высшего образования соответствующего профиля в каждом из этих государств.

Статья 4

Академическая справка *Giáy Chứng Nhận* и документ *Giáy Chứng Chỉ Đại Học Đại Cương*, выдаваемые в Социалистической Республике Вьетнам, и академическая справка и диплом о неполном высшем образовании, выдаваемые в Российской Федерации, признаются в качестве документов, дающих право их обладателям на продолжение обучения в высших учебных заведениях в Социалистической Республике Вьетнам и в Российской Федерации с учетом уровня полученной подготовки, указанной в этих документах.

Статья 5

Документ *Bằng Tốt Nghiệp Đại Học* о присуждении степени *Cử Nhân*, выдаваемый в Социалистической Республике Вьетнам после успешного завершения не менее чем 4-летней образовательной программы высшего образования, и диплом бакалавра, выдаваемый в Российской Федерации, эквивалентны в целях продолжения обучения и для занятия профессиональной деятельностью в каждом из этих государств.

Статья 6

Документы *Bằng Tốt Nghiệp Đại Học* о присуждении квалификации *Kỹ Sư*, *Bác Sĩ*, *Dược Sĩ* или *Kiến Trúc Sư*, выдаваемые в Социалистической Республике Вьетнам после успешного окончания не менее чем 5-летней образовательной программы высшего образования, дают право их обладателям поступать в аспирантуру в Российской Федерации.

Статья 7

Документ *Bằng Thạc Sĩ*, выдаваемый в Социалистической Республике Вьетнам, и диплом специалиста и диплом магистра, выдаваемые в Российской Федерации, эквивалентны для продолжения обучения, в том числе в докторантуре в Социалистической Республике Вьетнам и в аспирантуре в Российской Федерации, и для занятия профессиональной деятельностью в каждом из этих государств в соответствии с квалификацией и степенью, указанными в таких документах.

Статья 8

Удостоверения о прохождении обучения в интернатуре и ординатуре по врачебной и (или) фармацевтической специальности, выдаваемые в Российской Федерации, эквивалентны в Социалистической Республике Вьетнам документам о прохождении послевузовского медицинского образования.

Статья 9

Диплом кандидата наук, выдаваемый в Российской Федерации, эквивалентен в Социалистической Республике Вьетнам документу *Bằng Tiến Sĩ*.

Диплом доктора наук, выдаваемый в Российской Федерации, признается в Социалистической Республике Вьетнам и дает его обладателю право быть независимым научным руководителем подготовки лиц на соискание степени *Tiến Sĩ*.

Статья 10

Предусмотренные настоящим Соглашением признание и эквивалентность документов об образовании и ученых степенях не

освобождают их обладателей от обязанности выполнять требования, которые предъявляются при поступлении в образовательное учреждение или для занятия профессиональной деятельностью в соответствии с законодательством государства принимающей Стороны.

Статья 11

Для реализации настоящего Соглашения Стороны в 2-месячный срок после его подписания в лице соответствующих органов государственной власти, осуществляющих управление в сфере образования, предоставляют друг другу образцы документов государственного образца об образовании и ученых степенях, выдаваемых в каждом из этих государств.

Статья 12

Стороны в лице соответствующих органов государственной власти, осуществляющих управление в сфере образования, будут консультироваться друг с другом по вопросам исполнения настоящего Соглашения и информировать друг друга по дипломатическим каналам об изменениях в их системах образования, об изменениях критериев государственной оценки образовательных учреждений и названий документов об образовании и ученых степенях, а также по вопросам определения возможности признания и установления эквивалентности документов об образовании и ученых степенях, не подпадающих под настоящее Соглашение, включая документы об образовании и ученых степенях в области традиционной медицины.

Статья 13

В настоящее Соглашение с согласия обеих Сторон могут быть внесены изменения, которые оформляются в виде отдельных протоколов.

Споры между Сторонами, возникающие в связи с применением настоящего Соглашения, решаются путем консультаций и переговоров между Сторонами.

Статья 14

Настоящее Соглашение вступает в силу с даты его подписания и является бессрочным.

Каждая из Сторон может прекратить действие настоящего Соглашения, направив другой Стороне по дипломатическим каналам письменное уведомление об этом. Соглашение прекращает свое действие через 6 месяцев после получения другой Стороной такого уведомления.

В случае прекращения действия настоящего Соглашения его положения будут продолжать применяться к упомянутым в предыдущих статьях документам, выданным до прекращения действия Соглашения, а также к документам об образовании и ученых степенях, полученным лицами, которые прибыли с целью обучения в Социалистическую Республику Вьетнам или в Российскую Федерацию до прекращения действия настоящего Соглашения. Полученные ими документы об образовании и ученых степенях будут признаваться в соответствии с положениями настоящего Соглашения.

Статья 15

С даты подписания настоящего Соглашения в отношениях между Сторонами прекращается действие Соглашения между Правительством

Социалистической Республики Вьетнам и Правительством Союза Советских Социалистических Республик об эквивалентности документов об образовании, ученых степеней и званий, выдаваемых и присваиваемых в Социалистической Республике Вьетнам и Союзе Советских Социалистических Республик, подписанныго в г. Москве 10 февраля 1978 г., прекращение действия которого не затрагивает решений об эквивалентности, принятых ранее в соответствии с его положениями.

Совершено в г. Москве « 15 » марта 2010 г. в двух экземплярах, каждый на вьетнамском и русском языках, причем оба текста имеют одинаковую силу.

За Правительство
Социалистической Республики
Вьетнам

Nguyễn Thiện Nhân

За Правительство
Российской Федерации

Г.И.